

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC BÊN THAM GIA HÒA GIẢI TẠI TÒA ÁN

Căn cứ hồ sơ thụ lý hoà giải số:161/2024/TLHG-VHNGĐ ngày 03/10/2024;
Căn cứ vào các Điều 32, 33, 34 và 35 Luật Hoà giải, đối thoại tại Tòa án;
Căn cứ vào các Điều 55, Điều 57 và Điều 58 Luật Hôn nhân và gia đình;
Căn cứ yêu cầu Tòa án công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của bà Dương Thị Q và ông Trần Minh Đ;

Sau khi nghiên cứu:

- Đơn yêu cầu đề ngày 02 tháng 10 năm 2024 về việc “*Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, thỏa thuận nuôi con*” của bà Dương Thị Q và ông Trần Minh Đ.

- Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 10 tháng 10 năm 2024 về thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải sau đây:

+ *Người yêu cầu:*

Bà Dương Thị Q, sinh năm 1989; nơi cư trú: tổ dân phố Cù Lạc 2, thị trấn Ph, huyện B, tỉnh Quảng Bình.

Và ông Trần Minh Đ, sinh năm 1984; nơi cư trú: tổ dân phố Cù Lạc 2, thị trấn Ph, huyện B, tỉnh Quảng Bình.

- Các tài liệu kèm theo Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải do Hòa giải viên chuyển sang Tòa án.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Việc thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hoà giải ngày 10 tháng 10 năm 2024 có đủ các điều kiện quy định tại Điều 33 của Luật Hoà giải, đối thoại tại Tòa án.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 10 tháng 10 năm 2024, cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Bà Dương Thị Q và ông Trần Minh Đ thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Bà Dương Thị Q và ông Trần Minh Đ có 03 con chung là Trần Minh Ph, sinh ngày 24/8/2007; Trần Đức Trâm A, sinh ngày 03/02/2015 và Trần Châu M, sinh ngày 21/5/2016. Sau ly hôn, giao ông Trần Minh Đ trực tiếp nuôi con Trần Minh Ph, Trần Đức Trâm A và Trần Châu M; ông Đức không yêu cầu bà Quyết đóng góp tiền nuôi con nên bà Quyết không phải cấp dưỡng tiền nuôi con cùng với ông Đức.

Sau khi ly hôn, bên không trực tiếp nuôi con chung có quyền và nghĩa vụ thăm nom, chăm sóc con, không ai được cản trở.

- Về tài sản chung: Hai bên thống nhất không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về chi phí hòa giải: Các bên tham gia hòa giải không phải chịu chi phí hòa giải theo quy định của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

2. Quyết định này có hiệu lực pháp luật kể từ ngày ký, không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự và được thi hành theo quy định của pháp luật về thi hành án dân sự.

Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Các bên tham gia hòa giải;
 - VKSND huyện Bồ Trách;
 - Tòa án tỉnh Quảng Bình;
 - Chi cục THADS huyện Bồ Trách;
 - UBND TT. Phong Nha;
- (GCNKH số: 07, ngày 29/01/2007)
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

Đã ký

Đỗ Quốc Tân